TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **36**/2026/QĐST- DS	*Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: **11**/2022/TLST-DS ngày 25/03/2022, của Toà án nhân dân huyện T1 (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội), về việc "*Yêu cầu tuyên bố Hợp đồng chuyển nhượng QSD đất và tài sản trên đất vô hiệu*".

Xét thấy: Qua hòa giải, nGy 21/01/2026, nguyên đơn ông Lê Hồng C, bị đơn ông Nguyễn Thanh T (có yêu cầu độc lập) và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn C1 và bà Lê Thị Thu H1 (có yêu cầu độc) đều có đơn xin rút toàn bộ nội dung đơn khởi kiện và đơn yêu cầu độc lập. Lý do, qua hòa giải các bên đã thỏa thuận được với nhau về giải quyết tranh chấp toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại địa chỉ: 65 Phố G, xã T1, thành phố Hà Nội. Được Tòa án chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự và các yêu cầu độc lập đã thụ lý:

1.1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 11/2022/TLST-DS ngày 25/3/2022 về việc "*Yêu cầu tuyên bố Hợp đồng chuyển nhượng QSD đất và tài sản trên đất vô hiệu*".

1.2. Đình chỉ yêu cầu độc lập của bị đơn đã thụ lý số: 11A/TB-TLDS ngày 12/08/2024 về việc "*Kiện đòi tài sản nhà, đất*".

1.3. Đình chỉ yêu cầu độc lập của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã thụ lý số: 11B/TB-TLDS ngày 11/11/2024 về việc "*Yêu cầu tuyên bố các Hợp đồng chuyển nhượng QSD đất, tài sản trên đất vô hiệu và Hủy giấy chứng nhận QSD đất...*". Giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông **Lê Hồng C**, sinh năm 1975; trú tại: Phố G, xã T1, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1968. trú tại: Q, xã T1, thành phố Hà Nội.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên qnan*:

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968; trú tại: 103 Q, xã T1, thành phố Hà Nội;

+ Bà Lê Thị L, sinh năm 1975; trú tại: Phố G, xã T1, thành phố Hà Nội;

+ Ông Nguyễn Văn C1, sinh năm 1976 và bà Lê Thị Thu H1, sinh năm 1978; đều trú tại: Phố G, xã T1, thành phố Hà Nội.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án và yêu cầu độc lập:

Hoàn trả ông Lê Hồng C số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số: 0006532 ngày 22/8/2017; hoàn trả ông Nguyễn Thanh T số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số: 0016371 nGy 01/8/2024; hoàn trả ông Nguyễn Văn C1 và bà Lê Thị Thu H1 số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số: 0016519 ngày 07/10/2024, đều của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện T1, thành phố Hà Nội (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 - Hà Nội).

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Trí

↕